

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án “Tăng cường nội dung thông tin và truyền thông về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo” năm 2015**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-TTg ngày 05/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 225/2012/TTLT - BTC - BTTTT - BKH&ĐT ngày 26/12/2012 của liên Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 31 tháng 5 năm 2013 về việc phê duyệt danh sách đơn vị hành chính cấp xã thuộc phạm vi Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ công văn số 1886/BTTTT – KHTC ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thỏa thuận mục tiêu nhiệm vụ, nội dung thực hiện dự án 3 thuộc Chương trình MTQG đưa thông tin về cơ sở năm 2015 và công văn số 15659/BTC-QLG ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc chi phí xuất bản, phát hành xuất bản phẩm thuộc CTMTQG đưa thông tin về cơ sở năm 2015;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Dự án “Tăng cường nội dung thông tin và truyền thông về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo” thuộc Chương trình MTQG đưa thông tin về cơ sở năm 2015 của Ủy ban Dân tộc.

**Điều 2.** Giao Vụ Tuyên truyền chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Ủy ban và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Ban Quản lý Chương trình của Ủy ban Dân tộc và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

*Nơi nhận*

- Như Điều 4;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Tài chính;
- BT, CNUB (để b/c);
- Các TT PCNUB;
- Các Vụ, đơn vị: KHTC, VPUB;
- Công thông tin điện tử UBNDT;
- Lưu VT, TT (03b).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỦ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Nông Quốc Tuấn**

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)



## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Dự án “Tăng cường nội dung thông tin và truyền thông về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo” năm 2015

(Kèm theo Quyết định số **646** /QĐ-UBND ngày **04** tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cung cấp các ấn phẩm truyền thông nhằm tăng cường đưa thông tin về cơ sở, nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ phát triển kinh tế-xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Nội dung, hình thức cung cấp thông tin đơn giản, thiết thực, phù hợp với trình độ, tập quán của đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

#### II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước; thông tin, truyền thông về kết quả, thành tựu và những khó khăn, thách thức trong thực hiện chính sách dân tộc trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; cung cấp, giới thiệu các kinh nghiệm, các gương điển hình tiên tiến trong sản xuất, hoạt động xã hội; phổ biến kiến thức về các tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong các hoạt động sản xuất; giới thiệu, phát huy và giữ gìn bảo tồn bản sắc văn hoá truyền thống các dân tộc thiểu số.

##### 1) Biên soạn, phát hành Cẩm nang: "Những kiến thức cơ bản về kỹ năng tuyên truyền cho người có uy tín, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi"

- Nội dung: Trang bị cho lực lượng tuyên truyền viên cơ sở một số kiến thức cơ bản để tham gia, thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền, vận động tại địa phương, giúp đồng bào hiểu rõ và làm theo đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

- Quy cách, chất lượng giấy in: Khuôn khổ 14,5 x 20,5 cm, 56 trang. Trong đó, 52 trang ruột in một màu, giấy định lượng 60- 70g/m<sup>2</sup>; 4 trang bìa in 4 màu, giấy Couches định lượng 180-200g/m<sup>2</sup>

- Đối tượng phát hành: 46 Ban Dân tộc tỉnh, 353 Phòng Dân tộc huyện mỗi đối tượng cấp 01 cuốn/kỳ; 1.758 Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Phòng Văn hóa – Xã hội cấp xã, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi và vùng đồng bào dân tộc, thuộc phạm vi địa bàn hành chính cấp xã theo Quyết định 620/QĐ-BTTTT ngày 31/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, mỗi đối tượng cấp 03 cuốn/01 kỳ; 42 cuốn/kỳ lưu chiều và gửi các cơ quan quản lý. Tổng cộng 26.811 cuốn/01 kỳ xuất bản.

- Số lượng: 26.811 cuốn/1 kỳ x 1 kỳ = 26.811 cuốn.

- Thời gian thực hiện từ tháng 11 - 12/2015.

- Phương thức thực hiện: Ký hợp đồng đặt hàng với các đơn vị được lựa chọn.

- Đơn vị thực hiện: Vụ Tuyên truyền chủ trì, phối hợp với Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc và đơn vị phát hành.

- Kinh phí thực hiện (bao gồm cả chi phí xuất bản, phát hành): 194.245.695 đồng (Một trăm chín tư triệu, hai trăm bốn lăm nghìn, sáu trăm chín lăm đồng).

## **2) Biên soạn, phát hành Sổ tay: "Kiến thức cơ bản cho người lao động ở các huyện nghèo tham gia xuất khẩu lao động"**

- Nội dung: Giới thiệu các Quy định pháp luật cơ bản về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, quy trình, nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động; Giúp cho người lao động hiểu rõ hơn về điều kiện thị trường và làm việc mà người lao động cần biết.

- Quy cách, chất lượng giấy in: Khuôn khổ 14,5 x 20,5 cm, 100 trang. Trong đó, 96 trang ruột in một màu, giấy định lượng 60- 70g/m<sup>2</sup>; 4 trang bìa in 4 màu, giấy Couches định lượng 180-200g/m<sup>2</sup>.

- Đối tượng phát hành: 46 Ban Dân tộc tỉnh, 353 Phòng Dân tộc huyện mỗi đối tượng cấp 01 cuốn/kỳ; 1.758 Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Phòng Văn hóa – Xã hội cấp xã, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi và vùng đồng bào dân tộc, thuộc phạm vi địa bàn hành chính cấp xã theo Quyết định 620/QĐ-BTTTT ngày 31/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, mỗi đối tượng cấp 03 cuốn/01 kỳ; 42 cuốn/kỳ lưu chiểu và gửi các cơ quan quản lý. Tổng cộng 26.811 cuốn/01 kỳ xuất bản.

- Số lượng: 26.811 cuốn/1 kỳ x 1 kỳ = 26.811 cuốn.

- Thời gian thực hiện từ tháng 11 - 12/2015.

- Phương thức thực hiện: Ký hợp đồng đặt hàng với các đơn vị được lựa chọn.

- Đơn vị thực hiện: Vụ Tuyên truyền chủ trì, phối hợp với Nhà xuất bản Lao động - Xã hội và đơn vị phát hành.

- Kinh phí thực hiện (bao gồm cả chi phí xuất bản, phát hành): 307,924,335 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu, chín trăm hai tư nghìn, ba trăm ba mươi lăm đồng).

## **3) Biên soạn, phát hành đặc san: "Khuyến lâm – Xóa đói giảm nghèo".**

- Nội dung chủ yếu: Cung cấp thông tin các chương trình, dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc, miền núi, chuyển giao kiến thức, đào tạo kỹ năng và những điều kiện vật chất cần thiết cho đồng bào để họ có đủ khả năng quản lý và bảo vệ được nguồn tài nguyên rừng tại cộng đồng, bảo tồn phát triển bản sắc văn hóa dân tộc, củng cố và phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Quy cách, chất lượng giấy in: Khuôn khổ 20 x 28cm 36 trang cả bìa. Trong đó: 4 trang bìa in giấy couche định lượng 120g/m<sup>2</sup>, in 4/4 màu; 16 trang in 4 màu, 16 trang in 2 màu giấy bãi bằng 58g/m<sup>2</sup>, độ trắng 86.

- Đối tượng phát hành: 46 Ban Dân tộc tỉnh, 353 Phòng Dân tộc huyện mỗi đối tượng cấp 01 cuốn/kỳ; 1.758 Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Phòng Văn hóa – Xã hội cấp xã, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi và vùng đồng bào dân tộc, thuộc phạm vi địa bàn hành chính cấp xã theo Quyết định 620/QĐ-BTTTT ngày 31/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, mỗi đối tượng cấp 03 cuốn/kỳ; 42 cuốn/kỳ lưu chiểu và gửi các cơ quan quản lý. Tổng cộng 26.811 cuốn/01 kỳ xuất bản.

- Số lượng: 26.811 cuốn/1 kỳ x 1 kỳ = 26.811 cuốn.

- Thời gian thực hiện từ tháng 10 - 12/2015.

- Phương thức thực hiện: Ký hợp đồng đặt hàng với các đơn vị được lựa chọn.

- Đơn vị thực hiện: Vụ Tuyên truyền chủ trì, phối hợp với Tạp chí Rừng và Môi trường và đơn vị phát hành.

- Kinh phí thực hiện (bao gồm cả chi phí xuất bản, phát hành): 189,553,770 đồng (Một trăm tám chín triệu, năm trăm lăm ba nghìn, bảy trăm bảy mươi đồng).

#### **4) Biên soạn, phát hành sách: "Bảo tồn, giữ gìn bản sắc văn hóa Trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam"**

- Nội dung: Tập trung tuyên truyền, lý giải cho đồng bào hiểu bản sắc văn hóa là thiêng liêng, quý giá, nó tạo nên cái đặc thù của dân tộc mình, được hình thành trong lịch sử lâu dài của dân tộc mình. Bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa trang phục truyền thống là trách nhiệm của từng cá nhân và cộng đồng. Đồng thời hướng dẫn một số phương pháp bảo tồn gìn giữ và phát triển bản sắc trang phục truyền thống; giới thiệu một số mô hình điểm về bảo tồn trang phục truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Quy cách, chất lượng giấy in: Khuôn khổ 14,5 x 20,5 cm, 96 trang. Trong đó, 92 trang ruột in một màu, giấy định lượng 60- 70g/m<sup>2</sup>; 4 trang bìa in 4 màu, giấy Couches định lượng 180-200g/m<sup>2</sup>.

- Đối tượng phát hành: 46 Ban Dân tộc tỉnh, 353 Phòng Dân tộc huyện mỗi đối tượng cấp 01 cuốn/kỳ; 1.758 Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Phòng Văn hóa – Xã hội cấp xã, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi và vùng đồng bào dân tộc, thuộc phạm vi địa bàn hành chính cấp xã theo Quyết định 620/QĐ-BTTTT ngày 31/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, mỗi đối tượng cấp 03 cuốn/kỳ; 42 cuốn/kỳ lưu chiểu và gửi các cơ quan quản lý. Tổng cộng 26.811 cuốn/01 kỳ xuất bản.

- Số lượng: 26.811 cuốn/1 kỳ x 1 kỳ = 26.811 cuốn.

- Thời gian thực hiện từ tháng 11 - 12/2015.

- Phương thức thực hiện: Ký hợp đồng đặt hàng với các đơn vị được lựa chọn.

- Đơn vị thực hiện: Vụ Tuyên truyền chủ trì, phối hợp với Nhà xuất bản Lao động - Xã hội và đơn vị phát hành.

- Kinh phí thực hiện (bao gồm cả chi phí xuất bản, phát hành): 297,065,880 đồng (Hai trăm chín bảy triệu, không trăm sáu lăm nghìn, tám trăm tám mươi đồng).

### **5) Quản lý Chương trình**

- Bao gồm các hoạt động:

+ Họp Ban Quản lý Chương trình của Ủy ban Dân tộc;

+ Chi nghiệm thu sản phẩm của Dự án;

+ Kiểm tra, tổng kết đánh giá;

Kinh phí thực hiện: 11,210,320 đồng.

### **III. Kinh phí thực hiện**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch: 1,000,000,000 đồng (một tỷ đồng chẵn).

- Nguồn kinh phí: Từ nguồn ngân sách nhà nước giao cho Ủy ban Dân tộc thực hiện Dự án 3 “Tăng cường nội dung thông tin và truyền thông về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo năm 2015 là: 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng chẵn).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

#### **1. Vụ Tuyên truyền:**

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Ủy ban và các đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch;

- Xác định số lượng, địa chỉ các đối tượng phát hành các xuất bản phẩm; kiểm tra nội dung bản thảo, các xuất bản phẩm, thẩm định các xuất bản phẩm, tổng hợp trình Trưởng Ban quản lý và đôn đốc các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình;

- Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Ủy ban phân bổ kinh phí, ký hợp đồng đặt hàng, thanh quyết toán theo quy định;

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình năm 2014 theo quy định.

#### **2. Vụ Kế hoạch - Tài chính:**

- Phối hợp với Vụ Tuyên truyền, Văn phòng Ủy ban và các đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tuyên truyền, Văn phòng Ủy ban việc phân bổ, giao kinh phí và kiểm tra việc thanh quyết toán đối với các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình;

#### **3. Văn phòng Ủy ban:**

- Phối hợp với Vụ Tuyên truyền, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan thực hiện theo kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tuyên truyền thẩm tra và ký Hợp đồng đặt hàng, thanh quyết toán đối với các đơn vị tham gia thực hiện Chương trình./.

**UỶ BAN DÂN TỘC**

**ỦY BAN DÂN TỘC**

**KINH PHÍ XUẤT BẢN, PHÁT HÀNH CÁC XUẤT BẢN PHẨM**

Thực hiện Dự án 3 "Tăng cường nội dung thông tin và truyền thông về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo năm 2015"

(Kèm theo Quyết định số **616**/QĐ - UBĐT ngày **04** tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Đơn vị tính: VNĐ

Số TT	Hoạt động và sản phẩm truyền thông	Quy cách chất lượng	Đơn vị tính	Khuôn khổ	Đơn giá		Nhu cầu kinh phí thực hiện		
					Xuất bản	Phát hành	Xuất bản	Phát hành	Tổng
1	Biên soạn, phát hành Cẩm nang: "Những kiến thức cơ bản về kỹ năng tuyên truyền cho người có uy tín, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi".	56 trang. Trong đó, 52 trang ruột in một màu, giấy định lượng 60- 70g/m <sup>2</sup> ; 4 trang bìa in 4 màu, giấy Couches định lượng 180-200g/m <sup>2</sup>	26.811 cuốn/kỳ	14.5x20.5 cm	5,710	1,535	153,090,810	41,154,885	<b>194,245,695</b>
2	Biên soạn, phát hành Sổ tay: "Kiến thức cơ bản cho người lao động ở các huyện nghèo tham gia xuất khẩu lao động".	100 trang. Trong đó, 96 trang ruột in một màu, giấy định lượng 60- 70g/m <sup>2</sup> ; 4 trang bìa in 4 màu, giấy Couches định lượng 180-200g/m <sup>2</sup> .	26.811 cuốn/kỳ	14.5x20.5 cm	9,050	2,435.0	242,639,550	65,284,785	<b>307,924,335</b>
3	Biên soạn, phát hành sách: "Bảo tồn, giữ gìn bản sắc văn hóa Trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam".	96 trang. Trong đó, 92 trang ruột in một màu, giấy định lượng 60- 70g/m <sup>2</sup> ; 4 trang bìa in 4 màu, giấy Couches định lượng 180-200g/m <sup>2</sup> .	26.811 cuốn/kỳ	14.5x20.5 cm	8,730	2,350	234,060,030	63,005,850	<b>297,065,880</b>
4	Biên soạn, phát hành đặc san: "Khuyến lâm – Xóa đói giảm nghèo".	36 trang cả bìa. Trong đó: 16 trang ruột in 4 màu, 16 trang ruột in 2 màu, định lượng 60 - 70g/m <sup>2</sup> độ trắng 86, 4 trang bìa in 4/4 màu giấy Cuouches 130-150g/m <sup>2</sup>	26.811 cuốn/kỳ	20 x 28 cm	5,570	1,500	149,337,270	40,216,500	<b>189,553,770</b>

5	Quản lý chương trình	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Hợp Ban Quản lý Chương trình của Ủy ban Dân tộc;</li> <li>* Chi nghiệm thu sản phẩm của Dự án;</li> <li>* Kiểm tra, tổng kết đánh giá.</li> </ul>								11,210,320
	<b>Tổng cộng</b>									<b>1,000,000,000</b>

(Một tỷ đồng chẵn)./.

www.LuatVietnam.vn